

tổ chức cán bộ và cơ sở vật chất kỹ thuật nếu có, phục vụ cho việc kiểm tra, cấp giấy chứng nhận chất lượng các mặt hàng xuất khẩu thủy sản.

Điều 3. — Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng bộ trưởng, bộ trưởng Bộ Thủy sản, Bộ Ngoại thương, chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước và chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng và tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 1983

K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

TRẦN QUỲNH

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng bộ trưởng số 76-HDBT ngày 15-7-1983 về tổ chức bộ máy thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Đề chấn chỉnh tổ chức thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương
Theo đề nghị của đồng chí bộ trưởng Bộ Tài chính,*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Bộ máy thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương tổ chức theo hệ thống dọc.

Ở Bộ Tài chính có Cục thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương.

Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nhiều xí nghiệp trung ương, thì tùy theo nguồn thu lớn hoặc tương đối lớn, mà tổ chức Chi cục hoặc phòng thu quốc doanh và quản lý tài chính và xí nghiệp trung ương.

Ở các tỉnh khác thì ủy nhiệm cho các Sở tài chính.

Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc thành lập, bãi bỏ các Chi cục hoặc Phòng thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương.

Cục, Chi cục, Phòng thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương được dùng con dấu riêng.

Điều 2. — Cục thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương có nhiệm vụ giúp Bộ Tài chính hướng dẫn chỉ đạo các địa phương trong việc thực hiện chế độ thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp địa phương.

Điều 3. — Cục thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương do một cục trưởng phụ trách, giúp việc cục trưởng có một số phó cục trưởng.

Chi cục thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương do một chi cục trưởng phụ trách, giúp việc chi cục trưởng có một số phó chi cục trưởng.

Phòng thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương do một trưởng phòng phụ trách, giúp việc trưởng phòng có một số phó trưởng phòng.

Điều 4. — Tiền lương và mọi chi phí của hệ thống thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương từ Cục đến Chi cục và Phòng do ngân sách trung ương đài thọ.

Bộ Tài chính quản lý biên chế, cán bộ của hệ thống thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương.

Biên chế của hệ thống thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương thuộc biên chế sự nghiệp, không thuộc biên chế hành chính của Bộ Tài chính.

Điều 5. — Cơ quan thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp được lập quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quỹ mua sắm phương tiện làm việc như sau :

a) Nếu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch thu tài chính đối với xí nghiệp quốc doanh theo đúng chính sách, chế độ thì được trích 0,02% (2 phần vạn) số thu để lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi, mỗi quỹ không quá 3 tháng lương chính mới cả năm; số còn lại lập quỹ mua sắm phương tiện làm việc.

Nếu không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch thì giảm mức trích lập theo tỷ lệ tương ứng.

b) Nếu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch theo đúng chính sách, chế độ thì được trích thêm quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi, cộng lại (a + b) mỗi quỹ không quá 5 tháng lương chính mới cả năm; số còn lại chuyển vào quỹ mua sắm phương tiện làm việc.

Điều 6. — Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Cục, Chi cục, Phòng thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương kiểm tra, giám sát hoạt động của Chi cục, Phòng thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương như một đơn vị của trung ương đóng ở địa phương.

Sở Tài chính các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các Chi cục, Phòng thu quốc doanh và quản lý tài chính xí nghiệp trung ương để kiểm tra giám sát các hoạt động kinh tế tài chính của các xí nghiệp trung ương đóng ở địa phương.

Điều 7. — Các quy định trong các văn bản đã ban hành trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 8. — Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành quyết định này.

Điều 9. — Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng bộ trưởng, bộ trưởng Bộ Tài chính, trưởng ban Ban tổ chức của Chính phủ, các bộ trưởng, thủ trưởng các Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng và chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 1983

T.M. Hội đồng bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TÓ HỮU